

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH, Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI BỒI DƯỠNG HẰNG THÁNG CHO CỘNG TÁC VIÊN DÂN SỐ TẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ THUỘC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- 1. Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến, góp ý, phản biện xã hội 38 cơ quan, đơn vị; trong đó có 33 cơ quan, đơn vị đồng ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết và 05 đơn vị có ý kiến, góp ý.
- 2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
-Tại Điều 1: 1. Phạm vi điều chỉnh	Sở Tư Pháp	Nội dung chính của Dự thảo quy định về “ <i>mức chi bồi dưỡng hằng tháng</i> ”, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số: “2. <i>Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số do Hội đồng</i>	Đã tiếp thu Sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 của Dự thảo Nghị quyết “ <i>Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk</i> ”

		<i>nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định”, tuy nhiên tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Dự thảo thể hiện “quy định chính sách đối với cộng tác viên làm công tác dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh” có thể gây hiểu là Dự thảo có nhiều chính sách hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Dự thảo còn quy định về định mức <i>số lượng</i> cộng tác viên dân số ở thôn, tổ dân phố.</i> Do vậy, đề nghị chỉnh sửa lại tên gọi và phạm vi văn bản cho phù hợp với quy định về nội dung thể hiện trong dự thảo.	
--	--	---	--

2. Nội dung dự thảo Tại căn cứ ban hành văn bản		Đề nghị bỏ căn cứ ban hành là “<i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội</i>” vì văn bản này quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL mà không liên quan trực tiếp đến nội dung văn bản điều chỉnh.	Đã tiếp thu Sửa đổi căn cứ của Dự thảo Nghị quyết
--	--	---	--

-Tại Điều 2 Quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với công tác viên dân số		Đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý để đề xuất định mức số lượng công tác viên dân số ở mỗi thôn, tổ dân phố. Tham khảo ý kiến của Sở Nội vụ về đối tượng này để tránh trùng lặp	Sở Nội vụ đã có Công văn số 01742/SNV-XDCQ ngày 30/9/2025 thống nhất Dự thảo Nghị quyết
- Tại Điều 4 (hiệu lực thi hành)		Khoản 1 quy định “1. <i>Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khoá ..., Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025</i>”, tuy nhiên, đề nghị tách nội dung “<i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá... kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm...</i>” thành một dòng riêng ở cuối văn bản, in nghiêng, không thuộc điều	Đã tiếp thu sửa đổi Điều 4 hiệu lực thi hành dự thảo Nghị quyết

		khoản nào của Nghị quyết cho phù hợp. - Đối với nội dung tại khoản 2, 3, 4 Điều 4 quy định: 2. Bãi bỏ Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Phú yên (cũ); 3. Bãi bỏ Nghị quyết số 40/2006/NQ-HĐND ngày 11/10/2006 của HĐND tỉnh Đắk Lắk Quy định một số chế độ chính sách đối với công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình tỉnh Đắk Lắk (cũ); Nghị quyết số 11/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009 của HĐND tỉnh Đắk Lắk điều	
--	--	--	--

		<i>chỉnh một số chế độ, chính sách đối với công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Đắk Lắk (cũ);</i> <i>4. Bãi bỏ Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Phú Yên Ban hành Quy định về xét chọn, hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Phú yên (cũ)./.”</i> Tuy nhiên, đề nghị thay cụm từ “thay thế” bằng cụm từ “bãi bỏ” cho phù hợp hơn; đồng thời, đề nghị rà soát lại nhằm đảm bảo không có sự chồng chéo trong việc xử lý các văn bản này trong các Nghị quyết, quyết định hành chính cá biệt về việc bãi bỏ/áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực y	
--	--	---	--

- Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản		tế của HĐND, UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và HĐND, UBND tỉnh Phú Yên theo khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn 0508/UBND-NC ngày 11/07/2025. Đề nghị nghiên cứu Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Phụ lục I; Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) để chỉnh lý thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản cho phù hợp.	Đã tiếp thu chỉnh lý thể thức kỹ thuật trình bày của dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết
---	--	---	--

- Tổ chức lấy ý kiến và đăng tải bản tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế		Về dự thảo Tờ trình dự thảo đề nghị chỉnh lý phù hợp phù hợp với Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đề nghị tổ chức lấy ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội (Điều 6 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025); tổ chức lấy ý kiến đầy đủ của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ (khoản 28 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); đăng tải Bản tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý theo quy định...	Đã tiếp thu lấy ý kiến, đã đăng tải bản tổng hợp, tiếp thu ý kiến, góp ý trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế
---	--	--	---

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Sở Nội vụ	Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh	Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	UBND xã, phường: Tuy An Tây, Cư Pong, Ea Bung, Ea Kiết, Ea Ning, Ea Păl, Ea Phê, Krông Ana, Krông Buk, Phú Hòa 2, Phú Xuân, Tân Tiến, Tuy Hòa, Tuy An Nam, Xuân Lãnh, Đồng Xuân, Vụ Bồn, Hòa Xuân, Hòa Mỹ, Ea Wer; Hòa Thịnh; Phường Bình Kiến, Sông Cầu, Tân An, Tân Lập, Xuân Đài,	Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết	

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	UBND Xã Ea Súp	Trong dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh chỉ áp dụng cộng tác viên làm công tác dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk mà không đề cập đến cộng tác viên làm công tác dân số tại buôn. Vì vậy UBND xã đề nghị bổ sung thêm cộng tác viên làm công tác dân số tại buôn để đảm bảo quyền lợi cho cộng tác viên và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương	Đã tiếp thu ý kiến và đề nghị giữ nguyên như dự thảo, Vì lý do: Theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, thì “Điều 2. Thôn, tổ dân phố: (1) Thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc,... (<i>gọi chung là thôn</i>); thôn được tổ chức ở xã; dưới xã là thôn; (2) Tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu,... (<i>gọi chung là tổ dân phố</i>); tổ dân phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là tổ dân phố; (3) Thôn, tổ dân phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là cấp xã); nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để
--	-----------------------	--	--

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Trung tâm Y tế: Buôn Hồ, Tây Hòa, Sông Hinh	Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết	<i>phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao” .</i>
- Khoản 2 điều 2	Trung tâm Y tế Krông Ana	Mức chi bồi dưỡng hàng tháng: Nên áp dụng theo hệ số lương cơ bản để tính bồi dưỡng hàng tháng cho Cộng tác viên dân số (để tránh tình trạng phải sửa đổi, bổ sung do trượt giá theo từng giai đoạn) a. Cộng tác viên dân số tại các xã khu vực III; các thôn đặc biệt khó khăn thuộc các	Đã tiếp thu ý kiến, đề nghị giữ nguyên như dự thảo, Vì lý do đã lấy ý kiến Sở Tài chính về định mức theo hệ số, Tuy nhiên Sở Tài chính đang cân đối khả năng ngân sách của tỉnh chưa thống nhất

		xã khu vực I, khu vực II: 1.000.000 đồng/người/tháng (đề nghị mức hệ số 0.5 x mức lương cơ sở/người/tháng) b. Cộng tác viên dân số tại các địa bàn còn lại: 700.000 đồng/người/tháng (đề nghị mức hệ số 0.3-0.4 x mức lương cơ sở/người/tháng)	
- Phần căn cứ	Sở Dân tộc và Tôn Giáo	- Đề nghị chỉnh sửa lại phần căn cứ đầu tiên: “ <i>Lưu Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025</i> ”.	Đã tiếp thu ý kiến sửa đổi
- Tại Điều 4		- Đề nghị gộp chung khoản 3, khoản 4 Điều 4 thành một khoản 3 như sau: “ <i>Bãi bỏ các Văn bản sau: Nghị quyết số 40/2006/NQ- HĐND...; Nghị quyết số 11/2009/NQ-HĐND...;</i>	Đã tiếp thu ý kiến, đề nghị giữ nguyên như dự thảo, Vì lý do Sở Tư pháp đã có ý kiến về thể thức trình bày văn bản Điều 4 hiệu lực thi hành.

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk - Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk - Tại điều khoản 2 Điều 2	Sở Khoa học và Công nghệ Sở Văn hóa và Thể thao Du lịch Sở Tài Chính	<i>Quyết định số 21/2022/QĐ-HĐND...”.</i> Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết Thông nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết - Cộng tác viên dân số tại các xã khu vực III; các thôn đặc biệt khó khăn thuộc các xã khu vực I, khu vực II: 702.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,2 lần mức lương cơ sở).	Đã tiếp thu ý kiến, sửa đổi
--	---	---	------------------------------------

		- Cộng tác viên dân số tại các địa bàn còn lại: 468.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,15 lần mức lương cơ sở).	